

Số: 36/NQ-HĐND

Bình Dương, ngày 29 tháng 9 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Về việc tiếp tục thực hiện số chỉ tiêu biên chế trong đơn vị sự nghiệp
Giáo dục - Đào tạo và Giáo dục nghề nghiệp theo Nghị quyết số 45/NQ-HĐND
ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG KHÓA X

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ về việc thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Công văn số 4783/BNV-TCBC ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Bộ Nội vụ về việc số lượng người làm việc và hợp đồng lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Bình Dương năm 2021;

Sau khi xem xét Tờ trình số 4896/TTr-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục thực hiện số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo và Giáo dục nghề nghiệp theo Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của HĐND tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 41/BC-HĐND ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Ban Pháp chế và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tiếp tục thực hiện số chỉ tiêu biên chế trong đơn vị sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo và Giáo dục nghề nghiệp theo Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt biên chế công chức trong các cơ quan của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, các huyện,

thị xã, thành phố; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và Hội có tính chất đặc thù tỉnh Bình Dương năm 2021, cụ thể như sau:

1. Tổng số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo và Giáo dục nghề nghiệp: 21.622 chỉ tiêu, gồm 19.211 biên chế và 2.411 hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP.

2. Thời gian thực hiện: Từ tháng 9 năm 2021 đến tháng 12 năm 2021.

3. Kinh phí được cấp trên cơ sở số lượng người làm việc thực tế của ngành theo quy định hiện hành.

(Kèm theo Phụ lục về Bảng phân bổ số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo và Giáo dục nghề nghiệp tỉnh Bình Dương).

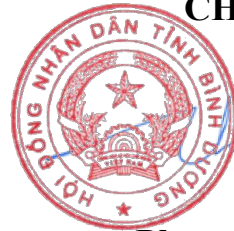
Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khóa X thông qua bằng hình thức lấy phiếu biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 9 năm 2021 ./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- LĐVP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- Các phòng, App, Web;
- Lưu: VT, Trg.



CHỦ TỊCH

Phạm Văn Chánh

Phụ lục
SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG
ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO
VÀ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 36/NQ-HĐND
ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh tỉnh)

STT	Đơn vị	Tổng số	Biên chế	Hợp đồng theo ND 68/ND-CP
	TỔNG BIÊN CHẾ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC ĐÀO TẠO VÀ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP	21.622	19.211	2.411
I	Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo	20.395	18.021	2.374
	Trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo	2.371	2.250	121
	Trực thuộc huyện, thị xã, thành phố	18.024	15.771	2.253
1	Thành phố Thủ Dầu Một	3.081	2.706	375
2	Thành phố Dĩ An	2.867	2.566	301
3	Thành phố Thuận An	2.966	2.679	287
4	Thị xã Tân Uyên	1.946	1.727	219
5	Huyện Bắc Tân Uyên	859	719	140
6	Huyện Phú Giáo	1.614	1.390	224
7	Thị xã Bến Cát	1.805	1.558	247
8	Huyện Bàu Bàng	1.131	966	165
9	Huyện Dầu Tiếng	1.755	1.460	295
II	Sự nghiệp Đào tạo và Giáo dục nghề nghiệp	1.227	1.190	37
1	Trường Đại học Thủ Dầu Một	612	612	
2	Trường Cao đẳng nghề Việt Nam - Singapore	122	118	4
3	Trường Cao đẳng Việt Nam - Hàn Quốc	91	90	1
4	Trường Trung cấp Mỹ thuật - Văn hóa	76	69	7

5	Trường Trung cấp Kinh tế	37	33	4
6	Trường Trung cấp Nông lâm nghiệp	46	43	3
7	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên thành phố Thuận An	44	41	3
8	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên thành phố Dĩ An	50	47	3
9	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên thị xã Tân Uyên	41	38	3
10	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên thị xã Bến Cát	45	42	3
11	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên huyện Phú Giáo	34	31	3
12	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên huyện Dầu Tiếng	29	26	3